

Molub-Alloy 777 ES

Mỡ tính năng cao

Mô tả

Molub-Alloy 777 ES được thiết kế cho các ứng dụng rất nặng nhọc trong những môi trường khắc nghiệt. Loại mỡ này chịu được các tải trọng nặng và va đập thường gặp trong các ngành công nghiệp thép/ kim loại cơ bản, xây dựng, khai khoáng và lâm nghiệp.

Molub-Alloy 777 ES được pha chế từ các loại dầu khoáng chất lượng cao, pôlime và các chất bôi trơn rắn Molub-Alloy. Các chất bôi trơn rắn này kết hợp với các chất phụ gia chống mài mòn và cực áp để làm giảm nhiệt độ và mài mòn ở các bề mặt tiếp xúc đồng thời còn bảo vệ chống hàn dính do cực áp và tải trọng va chạm. Các thành phần trên kết hợp với chất làm đặc bền cơ học tạo thành lớp đệm kín hiệu quả chống tổn hao mỡ và tạp nhiễm từ không khí ngay cả khi các phốt bị hỏng. Tính năng chống rỉ và chống ô-xi hóa được tăng cường tối đa để chống rỉ hiệu quả cho thiết bị và kéo dài tuổi thọ sử dụng của mỡ.

Công dụng

Molub-Alloy 777 ES là loại mỡ đa dụng làm việc hiệu quả trong các ổ trượt và ổ lăn. Mỡ này có tính bám dính và kết dính rất tốt và độ bền cơ học cao. Các ứng dụng tiêu biểu bao gồm ổ bi và ổ đĩa, ống lót, rãnh trượt, vít và các công dụng bôi trơn tổng quát có tải trọng cao và vận tốc thấp.

Molub-Alloy 777 ES thích hợp với các ngành công nghiệp thường xuyên yêu cầu tính năng làm việc nặng nhọc trong mọi điều kiện thời tiết bao gồm ngành thép, khai khoáng, khai thác gỗ, hóa chất và xây dựng.

Molub-Alloy 777 ES 1 và 2 được hãng Bucyrus công nhận (với hàm lượng chất bôi trơn rắn <5% trọng lượng và cỡ hạt tối đa <10 µm).

Lợi điểm

- Tính năng giảm ma sát tuyệt hảo nhờ chất bôi trơn rắn Molub-Alloy - dễ khởi động, giảm nhiệt và giảm tiêu hao năng lượng giúp kéo dài tuổi thọ của ổ đỡ;
- Tính bền cơ học tuyệt hảo – mỡ duy trì độ sệt trong thời gian sử dụng, đảm bảo tính năng làm việc;
- Dễ bơm trong các hệ thống bôi trơn trung tâm;
- Tính bám dính cực tốt – bôi trơn liên tục và giảm tiêu hao;
- Tính kháng nước tuyệt hảo – mỡ vẫn bám trên bề mặt trong điều kiện ẩm ướt;
- Chống ăn mòn đồng và thép – kéo dài tuổi thọ và tính năng làm việc của ổ đỡ;
- Tính năng chống cực áp và chống mài mòn tốt – bảo vệ thiết bị chống tải trọng quá lớn/ va đập và giảm thiểu mài mòn, tăng tuổi thọ cho thiết bị;
- Đặc dính – bảo vệ tốt và kéo dài tuổi thọ cho phốt, đồng thời tạo thành một lớp chặn bảo vệ trong các phốt bị hỏng.

Các đặc trưng tiêu biểu

Thử nghiệm	Phương pháp	Đơn vị	777-2 ES
Dạng ngoài	Quan sát	-	Xám đậm
Chất làm đặc	-	-	Lithium
Dầu gốc	-	-	Dầu khoáng
Độ sệt NLGI	-	-	2
Độ xuyên kim, 60 lần giã, 25°C	ASTM D217	0,1 mm	265-295
Độ xuyên kim, 100,000 lần giã, 25°C, thay đổi so với 60 lần giã	ASTM D217	0,1 mm	22
Điểm chảy giọt	ASTM D2265	°C	180
Độ nhớt của dầu gốc @ 40 °C @ 100 °C	ASTM D445	mm ² /s	950 85,5
Điểm chớp cháy của dầu gốc	ASTM D92	°C	230
Thử rỉ, 48 giờ, 52 °C	ASTM D1743	-	Đạt
Thử rỉ SKF Emcor	ASTM D6138	-	0/0
Ăn mòn đồng, 24 giờ, 100 °C	ASTM D4048	-	1b
Thử tải cực áp 4 bi Chỉ số mài mòn Tải trọng hàn dính	ASTM D2596	kg	100+ 620
Thử tải 4 bi, 1hr, 40 kg, 1200 rpm, 75 °C đường kính vết mòn	ASTM D2266	mm	0,55
Thử tải 4 bi, 1000N, 1 phút, đường kính vết mòn	DIN 51350-5E	mm	0,90
Tải Timken EP OK	ASTM D2509	kg	23
Thử nước rửa trôi @ 38 °C @ 79 °C	ASTM D1264	% tổn thất	1,6 3,2
Tính kháng nước, 90 °C, 3 giờ	DIN 51807-1	-	1
Độ bền lăn, 2 giờ, 25 °C, độ xuyên kim	ASTM D1831	% thay đổi	5
Thử ổ bi trục bánh xe, 6 giờ, 104 °C	ASTM D1263	% tổn thất	0,06
Độ tách dầu	US Steel	% thay đổi	1,79
Tính lưu động	US Steel	g/s	0,3 @ 0°F
Tính bơm (bơm Lincoln)	US Steel	psi	520 @ 20 °F
Phân loại DIN	DIN 51502	-	KPF1K-20
Phân loại ISO	ISO 6743/9	-	L-XBCHB-2

Trên đây là những số liệu tiêu biểu với sai số thông thường được chấp nhận trong sản xuất và không phải là qui cách.

Tồn trữ

Tất cả các bao bì sản phẩm cần được tồn trữ dưới mái che.

Không nên để sản phẩm ở những nơi nhiệt độ trên 60°C, không được phơi dưới ánh nắng nóng hoặc để ở những nơi điều kiện giá lạnh.

Castrol Molub Alloy 777-2 ES

3/1/2018

Castrol, biểu tượng Castrol và các biểu tượng liên quan là các nhãn hiệu của Công ty Castrol Limited, được phép sử dụng theo hợp đồng. Các thông tin trong tờ thông tin sản phẩm được tin là chính xác tại thời điểm phát hành. Tuy nhiên, không có bất kỳ sự đảm bảo hoặc phát ngôn nào, trực tiếp hoặc ngụ ý, cam kết sự chính xác và tính toàn vẹn của thông tin. Dữ liệu được cung cấp dựa trên các thử nghiệm tiêu chuẩn trong điều kiện phòng thí nghiệm với vai trò như một chỉ dẫn. Người dùng nên tham khảo phiên bản mới nhất của tờ thông tin sản phẩm này. Việc đánh giá và sử dụng sản phẩm một cách an toàn, đánh giá tính phù hợp khi sử dụng cũng như việc tuân thủ tất cả các quy định và luật áp dụng là trách nhiệm của người dùng. Phiếu An Toàn Hóa Chất luôn có sẵn cho tất cả các sản phẩm của chúng tôi. Tham khảo Phiếu An Toàn Hóa Chất để có các thông tin phù hợp về việc tồn trữ, bảo quản an toàn và thải bỏ sản phẩm. Tập đoàn BP và các công ty trực thuộc không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng hoặc thương tổn nào do việc sử dụng sản phẩm vào mục đích khác thường, hoặc do việc không tuân thủ theo các khuyến nghị, hoặc do các mối nguy hại vốn có thuộc bản chất tự nhiên của sản phẩm. Tất cả các sản phẩm, dịch vụ và thông tin được cung cấp theo điều kiện bán hàng tiêu chuẩn của chúng tôi. Hãy tham vấn đại diện của chúng tôi tại địa phương nếu bạn cần thêm thông tin.

Công ty TNHH Castrol BP Petco, Tầng 9, Tòa nhà Times Square, 57-69F Đồng Khởi, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Dịch vụ khách hàng: +84 28 3821 9153

www.castrol.com/vn